

CÔNG TY CỔ PHẦN
ALPHANAM E&C
---o0o---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---o0o---

Số: 58/2020/BCQT/AME

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 47 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024 35587979 Fax: 024 35578420 Email: vphdqt@alphanam.com
- Vốn điều lệ: 252.000.000.000 VNĐ (Hai trăm năm mươi hai tỷ đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: AME

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/BBH/AME- ĐHĐCĐ	27/05/2019	Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua các nội dung sau: <ol style="list-style-type: none">1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.2. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.4. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.7. Thông qua việc quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị năm 2018 và phê duyệt chi trả

			<p>thù lao của Hội đồng quản trị năm 2019.</p> <p>8. Thông qua phê duyệt Đơn từ nhiệm và đề cử thành viên Ban Kiểm soát.</p> <p>9. Thông qua việc phê duyệt Đơn từ nhiệm và đề cử thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>10. Thông qua phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty.</p>
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Bùi Hoàng Tuấn	Chủ tịch HDQT	1997	06/06	100%	
2.	Ông Nguyễn Minh Nhật	Phó Chủ tịch HDQT	26/11/2017	06/06	100%	
3.	Bà Trương Thị Thu Hiền	Thành viên HDQT	Miễn nhiệm từ ngày 27/05/2019	03/06	50%	Miễn nhiệm từ ngày 27/05/2019
4.	Bà Phạm Thị Thanh Tâm	Thành viên HDQT	Được bầu từ ngày 27/05/2019	03/06	50%	Được bầu từ ngày 27/05/2019

2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Alphanam E&C (“Công ty”), các Quy định, Quy chế quản lý nội bộ và Pháp luật hiện hành, trong năm 2019, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tiến hành 06 cuộc họp chung nhằm thống nhất một số nội dung liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong công tác triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh và chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2019.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và bất thường (khi có phát sinh) của Ban Tổng Giám đốc cho HDQT về tình hình kinh doanh và điều hành Công ty.
- Tiếp tục triển khai phát hành cổ phiếu theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

- Giải quyết các vấn đề nhân sự.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty chưa thành lập các tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	71/2019	25/01/2019	Thông qua việc xử lý cổ phiếu không phân phối hết trong đợt phát hành cổ phiếu (theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 77/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 11/12/2018) cho các Nhà đầu tư khác.
2	225/2019	14/03/2019	Thông qua việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ của Công ty.
3	348/2019	08/04/2019	Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
4	747/2019	12/08/2019	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty.
5	1013a/2019	17/10/2019	Gia hạn thời hạn hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Hoàn Kiếm.
6	1093/2019/	11/11/2019	Phương án vay vốn và thực hiện biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội – Chi nhánh Ba Đình.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu /không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Bùi Kim Yến	Trưởng BKS	Miễn nhiệm từ ngày 27/05/2019	01/02	50%	Miễn nhiệm từ ngày 27/05/2019
2	Bà Nguyễn Ánh Ngọc	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 27/05/2019	01/02	50%	Miễn nhiệm từ ngày 27/05/2019
3	Bà Nguyễn Thị Vân Anh	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 27/05/2019	01/02	50%	Miễn nhiệm từ ngày 27/05/2019

4	Bà Khúc Thị Xuyên	Trưởng ban	Được bầu từ ngày 27/05/2019	01/02	50%	Được bầu từ ngày 27/05/2019
5	Bà Nguyễn Thị Mai Hương	Thành viên	Được bầu từ ngày 27/05/2019	01/02	50%	Được bầu từ ngày 27/05/2019
6	Bà Nguyễn Thị Luyến	Thành viên	Được bầu từ ngày 27/05/2019	01/02	50%	Được bầu từ ngày 27/05/2019

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông:

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ban như: Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, giám sát tình hình tài chính, các hoạt động đầu tư kinh doanh trong năm 2019, giám sát quản trị rủi ro...

Để thực hiện các nhiệm vụ trên, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp nhằm đưa ra cách thức, phương hướng thực hiện. Cụ thể như sau:

- Kiểm tra các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm.
- Theo dõi công tác quản trị rủi ro của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc (tính hợp lệ, hợp pháp của các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc).
- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và các vấn đề liên quan.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật về thẩm quyền của Ban Kiểm soát.

Theo đó, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quản lý điều hành, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ và Đại hội đồng cổ đông.

Năm 2019, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan tới hoạt động kinh doanh, không phát sinh mâu thuẫn, xung đột lợi ích với những người có liên quan, không có yêu cầu hay khiếu nại nào của cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát thường xuyên tham gia các cuộc họp định kỳ/bất thường của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo mọi hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật, cụ thể:

- Rà soát trình tự, thủ tục tổ chức các cuộc họp (ĐHĐCĐ, HĐQT) phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;
- HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho Ban Kiểm soát. Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.
- Đảm bảo HĐQT/Tổng Giám đốc công bố thông tin kịp thời, chính xác theo các quy định của pháp luật.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Ngày 27/05/2019 Ban Kiểm soát đã tiến hành Họp bầu Trưởng ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc đã tham gia các khóa đào tạo nội bộ về quản trị doanh nghiệp trong năm 2019.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Theo Phụ lục I đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐC Đ/HĐQ T thông qua	Số lượng, tỉ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Đầu tư Alphanam	Cổ đông lớn, người có liên quan của người nội bộ	MSDN: 0900191660 do Sở KHĐT tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 30/11/2001	Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Trung Trắc, Văn Lâm, Hưng Yên	6 tháng cuối năm 2019			Nhận 9.543.684 đồng
2	Công ty cổ phần Địa ốc Alpha nam	Người có liên quan của người nội bộ	MSDN: 0304958281 do Sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/4/2007	Số 47 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	6 tháng cuối năm 2019			Nhận 148.047.844 đồng

3	Công ty cổ phần Địa ốc Foodinco	Người có liên quan của người nội bộ	MSDN: 0401724874 do Sở KHĐT Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 07/01/2016	58 Bạch Đằng, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam	6 tháng cuối năm 2019			Nhận 2.986.500 đồng
4	Công ty cổ phần Bất động sản Hoa Anh Đào	Người có liên quan của người nội bộ	MSDN: 0104178615 do Sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/09/2009	Số 108 Đường Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	6 tháng cuối năm 2019			Nhận 127.053.419 đồng
5	Công ty cổ phần Đầu tư Công viên văn hóa Mường Hoa	Người có liên quan của người nội bộ	MSDN: 5300726472 do Sở KHĐT Lào Cai cấp lần đầu ngày 16/03/2017	Số 79 đường Violet, Thị trấn Sa Pa, Thị xã Sa Pa, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam	6 tháng cuối năm 2019			Nhận 58.542.000 đồng

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:** Không phát sinh.

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**

4.1 **Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):**

- Giao dịch với Công ty cổ phần Địa ốc Alpha nam có ông Nguyễn Minh Nhật là Tổng Giám đốc đồng thời là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Alphanam E&C được liệt kê tại STT 2, mục 2 nêu trên.
- Giao dịch với Công ty cổ phần Địa ốc Foodinco có ông Nguyễn Minh Nhật – Thành viên HĐQT đồng thời là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Alphanam E&C được liệt kê tại STT 3, mục 2 nêu trên.
- Giao dịch với Công ty cổ phần Bất động sản Hoa Anh Đào có ông Bùi Hoàng Tuấn – Thành viên HĐQT đồng thời là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Alphanam E&C được liệt kê tại STT 4, mục 2 nêu trên.

- Giao dịch với Công ty cổ phần Đầu tư Công viên văn hóa Mường Hoa có ông Nguyễn Minh Nhật – Chủ tịch HĐQT đồng thời là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Alphanam E&C được liệt kê tại STT 5, mục 2 nêu trên.
- Giao dịch với Công ty cổ phần liên doanh Alpec theo các Hợp đồng cung cấp, lắp đặt, bảo trì thang máy, tổng giá trị các giao dịch là 210.337.448 đồng.
- Giao dịch với Công ty cổ phần Delta Việt Nam theo các Hợp đồng mua bán thiết bị vệ sinh, tổng giá trị các giao dịch là 25.803.075 đồng.
- Giao dịch với Công ty TNHH Sơn Kansai - Alphanam theo các Hợp đồng cho thuê xe ô tô, thuê văn phòng, tổng giá trị các giao dịch là 2.990.684 đồng.

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Như đã báo cáo tại mục 4.1 nêu trên.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không phát sinh

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục II đính kèm

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Ông Nguyễn Minh Nhật	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	865.150	7,21%	1.816.815	7,21%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu và mua cổ phần chào bán của Công ty.
2.	Ông Bùi Hoàng Tuấn	Chủ tịch HĐQT	500.000	4,17%	550.000	2,18%	Giảm tỉ lệ do không mua cổ phần chào bán của Công ty.
3.	Bà Lê Thị Bích Liên	Phó Tổng Giám đốc	500	0,004%	1.050	0,004%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu và mua cổ phần chào bán của Công ty.

4.	Công ty cổ phần Đầu tư Alphanam	Ông Bùi Hoàng Tuấn là Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	7.200.100	60%	15.120.210	60%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu và mua cổ phần chào bán của Công ty.
5.	Công ty cổ phần Alphanam	Ông Nguyễn Minh Nhật là Chủ tịch HĐQT	660.000	5,5%	1.386.000	5,5%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu và mua cổ phần chào bán của Công ty.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C
CHỦ TỊCH HĐQT



BÙI HOÀNG TUẤN



PHỤ LỤC I: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
(Đính kèm Báo cáo quản trị số 58/2020/BCQT/AME ngày 17/02/2020)

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	Bùi Hoàng Tuấn		Chủ tịch HĐQT	CCCD số: 027063000137 Ngày cấp: 12/06/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL	Tập thể đường sắt, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội	1997		Được bầu
2.	Nguyễn Minh Nhật		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	CCCD số: 001088006037 Cấp ngày: 25/05/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	26/11/2017		Được bầu
3.	Trương Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT	CCCD số: 031176000006 Ngày cấp: 28/02/2013 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Quận Đống Đa, Hà Nội	2008	27/05/2019	Miễn nhiệm
4.	Phạm Thị Thanh Tâm		Thành viên HĐQT	CCCD số: 030188000181 Cấp ngày: 27/3/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	27/05/2019		Được bầu
5.	Lê Thị Bích Liên		Phó Tổng giám đốc	CMND số: 011835966 Ngày cấp: 08/01/2010 Nơi cấp: Công an TP Hà Nội	Quận Thanh Xuân, Hà Nội	25/10/2018		Bỏ nhiệm
6.	Lâm Sơn Tùng		Phó Tổng giám đốc	CMND số: 012178329 Ngày cấp: 24/6/2008 Nơi cấp: CA Hà Nội	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	2013		Bỏ nhiệm
7.	Vũ Hải Phòng		Phó Tổng giám đốc	CMND số: 162068642 Ngày cấp: 13/6/2013 Nơi cấp: CA Hà Nội	Xã Hải Anh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định	2012	12/08/2019	Miễn nhiệm
8.	Nguyễn Tuấn Trang		Kế toán trưởng	CCCD số: 001188016074 Ngày cấp: 01/02/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	01/11/2018		Bỏ nhiệm



STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
9.	Bùi Kim Yên		Trưởng BKS	CMND số: 010106226 Ngày cấp: 30/10/2007 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Quận Đống Đa, Hà Nội	27/05/2017	27/05/2019	Miễn nhiệm
10.	Nguyễn Thị Vân Anh		Thành viên BKS	CCCD số: 04418000020 Ngày cấp: 22/01/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	27/05/2017	27/05/2019	Miễn nhiệm
11.	Nguyễn Ánh Ngọc		Thành viên BKS	CCCD số: 001183008155 Ngày cấp: 16/06/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Quận Thanh Xuân, Hà Nội	27/05/2017	27/05/2019	Miễn nhiệm
12.	Khúc Thị Xuyến		Trưởng BKS	CCCD số: 033182001273 Ngày cấp: 13/11/2015 Nơi cấp: Hà nội	Xã Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	27/05/2019		Được bầu
13.	Nguyễn Thị Mai Hương		Thành viên BKS	CMND số: 017229784 Ngày cấp: 15/8/2013 Nơi cấp: CA Hà Nội	Khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội	27/05/2019		Được bầu
14.	Nguyễn Thị Luyến		Thành viên BKS	CCCD số: 027180000136 Ngày cấp: 28/02/2017 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL Cư Trú và DLQG về dân cư	Quận Đống Đa, Hà Nội	27/05/2019		Được bầu
15.	Công ty cổ phần Đầu tư Alphanam		Công ty mẹ	MSDN: 0900191660 do Sở KHĐT tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 30/11/2001	Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Trung Trác, Huyện Văn Lâm, Hưng Yên			



PHỤ LỤC II: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo quản trị số 58/2020/BCQT/AME ngày 17/02/2020)

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Hoàng Tuấn		Chủ tịch HĐQT	CCCD số: 027063000137 Ngày cấp: 12/06/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQLCT và DLOG về dân cư	Tập thể đường sắt, phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	550.000	2,18%	
1.1	Đặng Thị Quế Lan		Vợ	CMND số: 011501622	Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.2	Bùi Thị Quế Dương		Con gái	CMND số: 012805044 Ngày cấp: 17/06/2005 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
1.3	Bùi Thăng		Anh trai			0	0%	
1.4	Bùi Thu		Chị gái			0	0%	
1.5	Công ty cổ phần Đầu tư Alphanam		Ông Bùi Hoàng Tuấn là thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	MSDN: 0900191660 do Sở KHĐT tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 30/11/2001	Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Trung Trác, Huyện Văn Lâm, Hưng Yên	15.120.210	60%	
2	Nguyễn Minh Nhật		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	CCCD số: 001088006037 Cấp ngày: 25/05/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLOG về dân cư	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	1.816.815	7,21%	
2.1	Nguyễn Tuấn Hải		Bố đẻ	CCCD số: 001065000667 Cấp ngày: 05/05/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLOG về dân cư	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
2.2	Đỗ Thị Minh Anh		Mẹ đẻ	CCCD số: 001165000562 Ngày cấp: 05/05/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLOG về dân cư	Quận Hai Bà Trưng,	0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.3	Nguyễn Ngọc Mỹ		Em gái	CMND số: 012754491 Ngày cấp: 11/07/2009 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Quận Hai Bà Trưng,	0	0%	
2.4	Nguyễn Thùy Minh		Vợ	CMND số: 012988211 Ngày cấp: 04/07/2007 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Quận Hai Bà Trưng,	0	0%	
2.5	Nguyễn Ngọc Như Anh		Con gái	Còn nhỏ	Quận Hai Bà Trưng,	0	0%	
2.6	Công ty cổ phần Alphanam		Ông Nguyễn Minh Nhật là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	MSDN: 0106338261 do Sở KHĐT tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 18/10/2013	Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Trung Trác, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	1.386.000	5,5%	
2.7	Công ty cổ phần Địa ốc Alpha nam		Ông Nguyễn Minh Nhật là Tổng Giám đốc	MSDN: 0304958281 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 25/4/2007	Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
3	Trương Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT	CCCD số: 031176000006 Ngày cấp: 28/02/2013 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Miễn nhiệm
3.1	Lương Hải Long		Chồng	CMND số: 011746229 Ngày cấp: 23/11/2005 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Trương Văn Trọng		Bố đẻ	CMND số: 030577977 Ngày cấp: 25/8/2003 Nơi cấp: CA TP Hải Phòng	Quận Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
3.3	Vũ Thị Hà		Mẹ đẻ	CMND số: 030590052 Ngày cấp: 23/03/2005 Nơi cấp: CA TP Hải Phòng	Quận Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
3.4	Trương Thị Thu Huyền		Chị gái	CMND số: 024906986 Ngày cấp: 01/04/2008 Nơi cấp: CA TP HCM		0	0%	
3.5	Trương Thị Thu Bình		Em gái	CMND số: 031182008 Ngày cấp: 17/04/2013 Nơi cấp: CA TP Hà Nội		0	0%	
3.6	Trương Thị Phương Thảo		Em gái	CMND số: 031432423 Ngày cấp: 21/10/2011 Nơi cấp: CA TP Hải Phòng		0	0%	
3.7	Trương Văn Thắng		Em trai	CMND số: 031571880 Ngày cấp: 12/10/2011 Nơi cấp: CA TP Hải Phòng		0	0%	
3.8	Lương Hải Minh		Con	Còn nhỏ	Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
3.9	Lương Minh Khôi		Con	Còn nhỏ	Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	
4	Phạm Thị Thanh Tâm		Thành viên HĐQT	CMND số: 030188000181 Cấp ngày: 27/3/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân	Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
4.1	Phạm Văn Hiệp		Bố đẻ	CCCD số: 03006500372 Ngày cấp: 23/10/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân	Xã Cổ Đông, Sơn Tây, Hà Nội	0	0%	
4.2	Hoàng Thị Huệ		Mẹ đẻ	CCCD số: 036167000496 Ngày cấp: 08/01/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân	Xã Cổ Đông, Sơn Tây, Hà Nội	0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.3	Nguyễn Quang Bình		Chồng	CCCD số: 001083002241 Ngày cấp: 13/06/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
4.4	Nguyễn Vũ Bảo Châu		Con	Còn nhỏ	Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
4.5	Nguyễn Vũ Bảo Ngọc		Con	Còn nhỏ	Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
5	Lê Thị Bích Liên		Phó Tổng giám đốc	CMND số: 011835966 Ngày cấp: 08/01/2010 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Quận Thanh Xuân, Hà Nội	1.050	0,004%	
5.1	Nguyễn Thị Vân		Mẹ đẻ	CMND số: 010216584 Ngày cấp: 16/07/1988 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
5.2	Nguyễn Mạnh Cường		Chồng	CMND số: 012040715 Ngày cấp: 08/05/2008 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
5.3	Lê Thị Phương Thảo		Em gái	CMND số: 012150664 Ngày cấp: 05/04/2011 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
5.4	Lê Thị Ngân Hà		Em gái	Hộ chiếu số: B04584598 Ngày cấp: 09/10/2010 Nơi cấp: Cục XNC	Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	
5.5	Nguyễn Lê Dương Anh		Con	Còn nhỏ	Quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
5.6	Nguyễn Lê Nhật Anh		Con	Còn nhỏ	Quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
6	Lâm Sơn Tùng		Phó Tổng giám đốc	CMND số: 012178329 Ngày cấp: 24/6/2008 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.1	Lâm Văn Xuân		Bố đẻ	CCCD số: 042034000025 Ngày cấp: 28/03/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Quận Thủ Đức, TP.HCM	0	0%	
6.2	Đoàn Thị Yêng		Mẹ đẻ	CCCD số: 040141000035 Ngày cấp: 28/03/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Quận Thủ Đức, TP.HCM	0	0%	
6.3	Vũ Thị Kim Sơn		Vợ	CMND số: 011578253 Ngày cấp: 09/03/2007 Nơi cấp: CA TP HN	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
6.4	Lâm Bảo Quân		Con	CCCD số: 001098000814 Ngày cấp: 29/7/2013 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
6.5	Lâm Hoàng Hải		Con	Còn nhỏ	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
6.6	Lâm Hải Yến		Chị gái	CCCD số: 001162013965 Ngày cấp: 12/02/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Quận Thủ Đức, TP.HCM	0	0%	
6.7	Lâm Việt Hùng		Em trai	CCCD số: 022073002047 Ngày cấp: 12/02/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân	Quận Thủ Đức, TP.HCM	0	0%	
7	Vũ Hải Phòng		Phó Tổng giám đốc	CMND số: 162068642 Ngày cấp: 13/6/2013 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Xã Hải Anh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	0	0%	Miễn nhiệm
7.1	Vũ Ngọc Canh		Bố			0	0%	
7.2	Vũ Thị Nga		Mẹ			0	0%	


 2026
 G TY
 HÂN
 M E &
 -TPH

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.3	Nguyễn Ngọc Lan		Vợ	CCCD số: 001181023224 Ngày cấp: 02/07/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư		0	0%	
7.4	Vũ Tuấn Anh		Con	Còn nhỏ		0	0%	
7.5	Vũ Ngọc Tuệ Anh		Con	Còn nhỏ		0	0%	
8	Nguyễn Tuấn Trang		Kế toán trưởng	CCCD số: 001188016074 Ngày cấp: 01/02/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
8.1	Trương Thị Tuyết		Mẹ đẻ	CCCD số: 001162013861 Ngày cấp: 01/2/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Đường Phùng Hưng, Phường Phúc La, Quận Hà Đông	0	0%	
8.2	Nguyễn Phương Thanh		Chị gái	CCCD số: 001185022459 Ngày cấp: 01/2/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Đường Phùng Hưng, Phường Phúc La, Quận Hà Đông	0	0%	
8.3	Nguyễn Phương Bình		Chị gái	CCCD số: 001187018755 Ngày cấp: 01/2/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Đường Phùng Hưng, Phường Phúc La, Quận Hà Đông	0	0%	
8.4	Trịnh Đức Thọ		Chồng	CCCD số: 036088000866 Ngày cấp: 23/11/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
8.5	Trịnh Nhật Nam		Con	Còn nhỏ	Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0%	
9	Bùi Kim Yến		Trưởng BKS	CMND số: 010106226 Ngày cấp: 30/10/2007 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Miễn nhiệm
9.1	Trần Thị Miên		Mẹ đẻ	CMND số: 010189071 CA TP Hà Nội		0	0%	

S:01
 C
 G
 ALPH
 NHX
 C.T.C.T
 HỒI

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.2	Bùi Thiện Thấu		Bố đẻ	CMND số: 010053343 Nơi cấp: CA TP Hà Nội		0	0%	
9.3	Đặng Trần Quang		Chồng	CMND số: 011774865 Ngày cấp: 20/10/1996 Nơi cấp: CA TP Hà Nội		0	0%	
9.4	Đặng Trần Đạt		Con trai	CMND số: 012691572 Ngày cấp: 17/05/2004 Nơi cấp: CA TP Hà Nội		0	0%	
9.5	Bùi Thiện Minh		Em trai	CMND số: 011375204 Ngày cấp: 13/06/1996 Nơi cấp: CA TP Hà Nội		0	0%	
9.6	Bùi Kim Tuyên		Em gái	CMND số: 011375214 Ngày cấp: 13/06/1996 Nơi cấp: CA TP Hà Nội		0	0%	
10	Nguyễn Thị Vân Anh		Thành viên BKS	CCCD số: 04418000020 Ngày cấp: 22/01/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLOG về dân cư	Hà Đông, Hà Nội	0	0%	Miễn nhiệm
10.1	Đỗ Trọng Chuyển		Chồng	CMND số: 012217486 Ngày cấp: 26/03/2009 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
10.2	Nguyễn Văn Thắng		Bố đẻ		Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình	0	0%	
10.3	Trần Ngọc Lan		Mẹ đẻ	CMND số: 190876643 Nơi cấp: CA Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình	0	0%	
10.4	Nguyễn Thị Liên Hương		Em gái	CMND số: 194128740 Ngày cấp: 28/07/2004 Nơi cấp: CA Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình	0	0%	

30820
NG
Đ PHẢ
ANAM
TÂN-T

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.5	Nguyễn Quốc Hùng		Em trai	CMND số: 094237965 Ngày cấp: 26/7/2014 Nơi cấp: CA Quảng Bình	Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình	0	0%	
10.6	Đỗ Ngọc Minh		Con	Còn nhỏ	Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
10.7	Đỗ Minh Trí		Con	Còn nhỏ	Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
11	Nguyễn Ánh Ngọc		Thành viên BKS	CCCD số: 001183008155 Ngày cấp: 16/06/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLOG về dân cư	Quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	Miễn nhiệm
11.1	Nguyễn Thị Bình		Mẹ đẻ	CMND số: 010581505 Nơi cấp: CA TP Hà Nội		0	0%	
11.2	Dương Ngọc Linh		Con	Còn nhỏ	Quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
12	Khúc Thị Xuyên		Trưởng BKS	CCCD số: 033182001273 Ngày cấp: 13/11/2015 Nơi cấp: Hà Nội	Xã Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0	0%	
12.1	Khúc Chí Dũng		Bố đẻ	CMND số: 145026310 Ngày cấp: 08/04/2009 Nơi cấp: CA Hưng Yên	Xã Lương Tài, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên	0	0%	
12.2	Trần Thị Bán		Mẹ đẻ	CMND số: 145777342 Ngày cấp: 08/04/2009 Nơi cấp: CA Hưng Yên	Xã Lương Tài, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên	0	0%	
12.3	Nguyễn Ngọc Hà		Con	Còn nhỏ	Xã Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0	0%	
12.4	Nguyễn Thanh Hà		Con	Còn nhỏ	Xã Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	0	0%	
12.5	Khúc Chí Đại		Anh trai	CMND số: 145403299 Ngày cấp: 29/05/2013 Nơi cấp: CA Hưng Yên	Xã Lương Tài, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên	0	0%	
12.6	Khúc Thị Dừng		Chị gái	CMND số: 141866944 Ngày cấp: 30/05/1996 Nơi cấp: CA Hưng Yên	Xã Lương Tài, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên	0	0%	

269 - C
 TỶ
 V
 EAC
 PHAN

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.7	Khúc Chí Quang		Em trai	CMND số: 145237330 Ngày cấp: 01/12/2011 Nơi cấp: CA Hưng Yên	Xã Lương Tài, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên	0	0%	
13	Nguyễn Thị Mai Hương		Thành viên BKS	CMND số: 017229784 Ngày cấp: 15/8/2013 Nơi cấp: CA Hà Nội	Khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
13.1	Nguyễn Quốc Khánh		Bố đẻ		Lào Cai	0	0%	
13.2	Trần Thị Cúc		Mẹ đẻ		Lào Cai	0	0%	
13.3	Đỗ Đức Thắng		Chồng	CMND số: 017229782 Nơi cấp: Hà Nội	Khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
13.4	Đỗ Đức Thành		Con	Còn nhỏ	Khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
13.5	Đỗ Thanh Trúc		Con	Còn nhỏ	Khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
14	Nguyễn Thị Luyên		Thành viên BKS	CCCD số: 02718000136 Ngày cấp: 28/02/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về dân cư	Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Hà Nội	0	0%	